

Số: 41/2020/QĐST- HNGĐ

V, ngày 08 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thu T- sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh V.

- Bị đơn: Anh Lê Hoàng P - sinh năm 1980; trú tại: Tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh V.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thu T và anh Lê Hoàng P.

[2]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thu T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Thùy D, sinh ngày 21/4/2013. Anh Lê Hoàng P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Minh A, sinh ngày 02/9/2007. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đinh Thu T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0006763 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh V. Trả lại chị Đinh Thu T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS V;
- UBND xã Hùng Sơn, huyện Lâm Thao,
, tỉnh Phú Thọ (ĐKKH năm 2006);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Nữ Hương Huyền